|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG: THCS TÂN HỘ CƠ **TỔ: GIÁO DỤC THỂ CHẤT**-**NGHỆ THUẬT** | **HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN**  BÙI MINH QUANG |

**TÊN BÀI DẠY**

**CHỦ ĐỀ 3: KHÚC HÁT BIỂN KHƠI ( 4 TIẾT )**

Môn học: Nghệ thuật (Âm nhạc ); Lớp 9.

Thời gian thực hiện: 4 tuần Từ ngày 04/11/2024 đến 30/11/2024

Tiết theo PPCT ( Tiết 10 đến tiết 13 )

### MỤC TIÊU

##### 1. Năng lực:

##### Năng lực chung

* + - NLC1: Biết chủ động trong học tập; tự đặt được mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện.
    - NLC2: Xác định được những công việc có thể hoàn thành tốt nhất bằng hợp tác theo nhóm.
    - NLC3: Xác định được và biết tìm hiểu các thông tin liên quan đến nội dung học tập; đề xuất được giải pháp giải quyết vấn đề cho nhiệm vụ được giao.

**Năng lực âm nhạc**

* + - NLÂN1: Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát Em yêu biển đảo quê em.
    - NLÂN2: Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài hát Em yêu biển đảo quê em.
    - NLÂN3: Nêu được khái niệm quãng, cách xác định và gọi tên quãng.
    - NLÂN4: Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của Bài đọc nhạc số 3.
    - NLÂN5: Nêu được đặc điểm của một số thể loại nhạc đàn.
    - NLÂN6: Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm Tình yêu của biển và biết biểu lộ cảm xúc hoặc vận động theo nhạc.

##### 2. Phẩm chất

* + - PC1: Tích cực, chủ động tham gia các HĐ bảo vệ thiên nhiên và an ninh quốc phòng.
    - PC2: Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào học tập và đời sống hằng ngày; xây dựng và thực hiện chế độ học tập, sinh hoạt hợp lí.

### II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

### III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾN TRÌNH/**  **THỜI GIAN** | **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** |
| **BÀI 1**  **HÁT: *EM YÊU BIỂN ĐẢO QUÊ EM***  **NHẠC CỤ THỂ HIỆN TIẾT TẤU** | |
| **YCCĐ**: NLÂN1, NLÂN2, NLC1, NLC2, NLC3, PC1, PC2.  **TBDH:** file âm thanh bài hát *Em yêu biển đảo quê em*; đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ thể hiện tiết tấu, bảng tương tác (nếu có); hình ảnh và thông tin về nhạc sĩ Xuân Hoà; file âm thanh/ video một vài bài hát về biển đảo như: *Nơi đảo xa* (nhạc và lời: Thế Song), *Cháu hát về đảo xa* (nhạc và lời: Trần Xuân Tiến),...  **PP&KTDH**:   * PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,... * KTDH: chia nhóm, đặt câu hỏi,… | |

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG HÁT: *EM YÊU BIỂN ĐẢO QUÊ EM (55 PHÚT)*** | |
| **Khởi động**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu:** Tạo không khí sôi nổi, sẵn sàng vào nội dung học. 2. **Nội dung:** Trò chơi âm nhạc. 3. **Sản phẩm:** Phần thực hiện của HS. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ1: Vận động với nhạc***   * + Phương án 1:   + GV cho HS nghe/ xem trích đoạn các bài hát, gợi ý các bài: *Nơi đảo xa* (nhạc và lời: Thế Song)*, Cháu hát về đảo xa* (nhạc và lời: Trần Xuân Tiến) và bài hát chủ đề *Em yêu biển đảo quê em* (nhạc và lời: Xuân Hoà). HS có thể hát theo và vỗ tay theo nhạc hoặc vận động theo nhịp điệu.  + GV đặt câu hỏi: Các bài hát vừa được nghe có chủ đề chung là gì?  + GV yêu cầu HS kể thêm tên các bài hát về các vùng biển, đảo, quần đảo của Tổ quốc Việt Nam mà các em biết.   * + Phương án 2:   + GV chia lớp thành 3 đến 4 nhóm; mỗi nhóm chọn 1 bài hát đề tài biển đảo và hát trích đoạn, kết hợp vận động theo nhạc hoặc gõ đệm đơn giản, sau đó cho biết nội dung của bài.  + Phương án này GV có thể dặn lớp chuẩn bị ở phần dặn dò của tiết học trước. |
| **Khám phá**  (20 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS biết được tính chất âm nhạc, nội dung và ý nghĩa của bài hát   *Em yêu biển đảo quê em*.   1. **Nội dung:** HS tìm hiểu và tập hát bài *Em yêu biển đảo quê em*. 2. **Sản phẩm**:    * HS nêu được các kí hiệu âm nhạc đã học.    * HS nêu được cảm nhận về tính chất âm nhạc, nội dung, ý nghĩa của bài hát sau khi tập hát.   **d. Tổ chức thực hiện:**  ***HĐ2: Nghe và nêu cảm nhận về bài hát***   * GV hướng dẫn HS nghe bài hát *Em yêu biển đảo quê em*, kết hợp vận động hoà cùng nhịp điệu của bài hát. GV có thể làm mẫu vận động và khuyến khích HS cùng thực hiện. * Trong khi nghe, gợi ý HS cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát. * HS nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài hát; GV gợi ý để HS nêu được tính chất khoẻ khoắn, mạnh mẽ, tự hào của bài hát.   ***HĐ3: Tìm hiểu bài hát***   * HS đọc trong SGK để tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của bài hát *Em yêu biển đảo quê em* của nhạc sĩ Xuân Hoà, một ca khúc hay về đề tài biển đảo. Bài hát nói lên tình yêu biển đảo quê hương, ca ngợi những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo, bảo vệ đất, trời thiêng liêng của Tổ quốc.   **NỘI DUNG TÍCH HỢP QUỐC PHÒNG - AN NINH:**  **- Giáo dục lòng yêu nước, góp phần khơi dậy và vun đắp tình yêu Biển đả quê hương.**  **- Xem VIDEO về QĐND Việt Nam trong bảo vệ vùng trời, vùng biển, biên giới…**   * GV giới thiệu đôi nét về tác giả: nhạc sĩ Xuân Hoà sinh ngày 12/3/1957, quê ở huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Ông hiện đang công tác tại Nhà văn hoá Thiếu nhi Việt Đức, thành phố Vinh. Một số ca khúc tiêu biểu của nhạc sĩ Xuân Hoà: *Hát trên quê Bác, Đất Hồng Lam thân yêu, Hát về làng Sen, Ân tình xứ Nghệ, Đêm liên hoan trên quê Bác, Em yêu thầy giáo của em,...* |

– GV hướng dẫn HS quan sát bài hát để tìm hiểu các kí hiệu âm nhạc đã học trong bài:

+ Nhịp 2 .

4

+ Giọng A Minor.

+ Nốt thấp nhất: la – a; nốt cao nhất: rê - d2.

+ Các kí hiệu đặc biệt (dấu nối, dấu luyến),…

+ Đảo phách lệch cuối các câu hát.

* GV yêu cầu HS nhắc lại về cách nhận biết giọng A Minor (hoá biểu của bài không có dấu thăng, dấu giáng; âm kết bài là La).
* GV hướng dẫn HS nhận biết cấu trúc của bài (2 đoạn) và chia câu hát.

+ Đoạn 1:

* Câu 1: *Chúng em hát về biển quê hương.*
* Câu 2: *Nơi sóng vỗ biển Đông nghìn trùng.*
* Câu 3: *Chúng em hát về đảo khơi xa.*
* Câu 4: *Là Trường Sa ngàn năm lộng gió.*

+ Đoạn 2:

* Câu 5: *Yêu những cánh chim hải âu bay trên sóng nước hiền ho*à*.*
* Câu 6: *Yêu những đoàn thuyền ra khơi ngày đêm đánh cá.*
* Câu 7: *Yêu những chiến sĩ hải quân hiên ngang canh giữ biển trời.*
* Câu 8: *Vang bao khúc hát yêu thương, em yêu biển đảo quê hương em.*

+ Lời 2 chia câu hát tương tự lời 1.

HĐ4: Khởi động giọng

* GV hướng dẫn HS khởi động giọng theo mẫu âm sau:

MI I I I I I

MA A A A A A

* GV nhắc nhở HS mở khẩu hình đúng, tư thế thẳng lưng cả khi ngồi hoặc đứng, lấy hơi và điều tiết hơi hợp lí, phát âm nhẹ nhàng, vang, sáng.
* GV hướng dẫn HS hát giọng giả thanh để mở rộng tầm cữ, không hát giọng cổ, không hát gồng hoặc hát quá to.

HĐ5: Dạy bài hát

* GV đàn từng câu cho HS tập hát, hát mẫu khi cần thiết sửa sai cho HS. Thực hiện các lưu ý sau:

+ Hát đúng cao độ ở các nốt luyến quãng 5.

+ Đúng tiết tấu các chỗ đảo phách.

+ Ngân đủ phách ở cuối các câu hát.

* GV nhắc HS vừa hát vừa gõ phách theo (gõ nhẹ nhàng không thành tiếng) để xác định trường độ. Hát nhẹ nhàng, sáng và không quá to, HS nữ hát pha giọng, chuyển giọng ở các nốt cao.
* Khi HS đã hát tốt lời 1 thì tập hát lời 2.
* HS trình bày bài hát theo nhóm hoặc cá nhân.
* Quan sát, lắng nghe và sửa sai, điều chỉnh cho HS.

|  |  |
| --- | --- |
| **Luyện tập**  (15 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS thể hiện được sắc thái và đúng nhịp độ của bài hát. 2. **Nội dung:** HS hát hoàn chỉnh bài hát. 3. **Sản phẩm:** HS hát với nhạc đệm kết hợp gõ đệm. 4. **Tổ chức thực hiện:**    * GV hướng dẫn HS hát hoàn chỉnh bài hát với nhạc đệm, nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất khoẻ khoắn, mạnh mẽ, tự hào.    * HS hát kết hợp gõ đệm theo phách hoặc theo nhịp bằng nhạc cụ thể hiện tiết tấu.    * GV chỉ huy để cả lớp hát đều, nhắc các em lấy hơi đúng chỗ và hát vang, sáng, không quá to.    * HS hát theo nhạc đệm, kết hợp vận động nhẹ nhàng.    * HS nhận xét lẫn nhau, GV nhận xét và kịp thời điều chỉnh (nếu có). |
| **Vận dụng**  (15 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS biểu diễn bài hát và rút ra bài học giáo dục về PC. 2. **Nội dung:** HS tập luyện biểu diễn bài hát theo nhóm; rút ra bài học giáo dục. 3. **Sản phẩm:** Các tiết mục biểu diễn; bài học giáo dục đạo đức. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ6: Biểu diễn bài hát***   * + Phương án 1: HS tập luyện theo nhóm với các hình thức hát khác nhau (đơn ca, song ca, tốp ca, tốp ca có lĩnh xướng,…) kết hợp đánh nhịp hoặc gõ đệm theo nhịp hoặc vận động theo nhạc.   + Phương án 2: GV có thể tổ chức cho cả lớp cùng thực hiện theo yêu cầu hát kết hợp gõ đệm; sau đó đổi vai cho nhau.   + GV khuyến khích một số nhóm HS xung phong biểu diễn; các nhóm nhận xét lẫn nhau để rút kinh nghiệm.   ***HĐ7: Rút ra bài học giáo dục***   * + GV hướng dẫn HS rút ra bài học giáo dục về PC qua nội dung bài hát.   + GV đặt câu hỏi gợi mở HS trả lời những suy nghĩ và hành động của bản thân sau khi học bài hát *Em yêu biển đảo quê em.*   **Gợi ý:**  + Yêu quê hương đất nước, tự hào với truyền thống đấu tranh giữ nước của dân tộc.  + Quý trọng và biết ơn các chiến sĩ ngày đêm bảo vệ Tổ quốc.  + Chăm chỉ học tập và rèn luyện để trở thành người hữu ích.  + Tích cực, chủ động tham gia các HĐ bảo vệ thiên nhiên và an ninh quốc phòng.   * + Sau khi HS nêu ý kiến, GV nhận xét và đúc kết thành bài học giáo dục tư tưởng. |
| **Đánh giá:**   * Mức độ 1: Hát đúng giai điệu và lời ca bài hát. * Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và thể hiện biểu cảm sắc thái, tính chất âm nhạc. * Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và kết hợp gõ đệm theo phách hoặc theo nhịp. | |
| **NHẠC CỤ THỂ HIỆN TIẾT TẤU *(35 PHÚT)*** | |
| **Khởi động**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu:** Tạo không khí vui tươi, hứng khởi để vào nội dung học mới. 2. **Nội dung:** HS nghe và gõ tiết tấu theo GV. 3. **Sản phẩm:** Phần thực hiện của HS. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ1: Trò chơi Khám phá các mẫu tiết tấu***  – GV chuẩn bị một số mẫu tiết tấu nhịp 2 ; trong đó bao gồm mẫu tiết tấu của bài học.  4 |

|  |  |
| --- | --- |
|  | * GV trình chiếu các mẫu tiết tấu và hướng dẫn HS chơi:   + Bước 1: GV hướng dẫn HS đọc theo âm tiết hoặc đọc theo tên hình nốt của bốn mẫu tiết tấu.  + Bước 2: GV gõ từng mẫu tiết tấu (không theo thứ tự trình chiếu); HS nghe và đoán tên các mẫu.  + Bước 3: Khi HS đoán đúng thì GV hướng dẫn HS cùng gõ mẫu đó.   * GV lần lượt thực hiện đến hết các mẫu tiết tấu. Sau đó GV đề nghị HS đối chiếu với 2 mẫu trong SGK trang 22 để tìm ra các mẫu giống trong sách (mẫu 3 giống mẫu a, mẫu 4 giống mẫu b). |
| **Khám phá**  (10 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS nhận xét điểm giống nhau và khác nhau của 2 mẫu tiết tấu. 2. **Nội dung:** HS quan sát, so sánh 2 mẫu tiết tấu. 3. **Sản phẩm:** HS trả lời và thực hành gõ 2 mẫu tiết tấu. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ2: Quan sát và nhận xét***  – GV trình chiếu 2 mẫu tiết tấu a và b (SGK trang 22), yêu cầu HS quan sát, so sánh.   1. 2 b. 2   4 4   * + GV hướng dẫn HS nhận xét về điểm giống và khác của các mẫu trên về: loại nhịp, hình nốt và sự sắp xếp trường độ,…   ***HĐ3: Gõ tiết tấu***   * + Hai mẫu a và b đã thực hiện trong trò chơi *Khám phá các mẫu tiết tấu,*   GV hướng dẫn HS tập lại theo các bước:  + Đọc tiết tấu (đọc theo hình nốt hoặc dùng âm tiết ti, ta).  + Đọc kết hợp gõ tiết tấu (với nhạc cụ gõ bất kì).  + Gõ tiết tấu (kết hợp đọc thầm).   * + GV quan sát, gõ cùng với HS để giữ đều tốc độ. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Luyện tập**  (10 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS thực hiện được phần gõ các âm hình tiết tấu a, b, c và đệm được cho bài hát. 2. **Nội dung:** HS gõ đệm cho bài hát với các mẫu tiết tấu trong SGK. 3. **Sản phẩm:** HS thể hiện các mẫu tiết tấu theo nhóm. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ4: Gõ đệm cho bài hát***   * + HS luyện tập gõ hai mẫu tiết tấu a và b (SGK trang 22) thêm vài lần.   + GV giới thiệu thêm và hướng dẫn HS gõ mẫu tiết tấu với các hình nốt trắng ở nhịp 2 (tạm gọi là mẫu tiết tấu c).   4  2  4   * + GV chia HS thành 2 nhóm, hướng dẫn 2 nhóm HS lần lượt hoà tấu 2 mẫu dưới đây:   + Mẫu tiết tấu b và c (để đệm cho đoạn 1):  2  4  2  4  + Mẫu tiết tấu b và a (để đệm cho đoạn 2):  2  4  2  4   * + GV hướng dẫn HS hát kết hợp gõ đệm cho bài hát. Chia lớp thành 4 nhóm, phân công 2 nhóm hát, 2 nhóm hoà tấu theo mẫu tiết tấu cho từng đoạn của bài hát *Em yêu biển đảo quê em*. Sau đó luân phiên các nhóm thực hiện hát hoặc gõ đệm.   + GV hướng dẫn HS thực hiện các động tác vận động cơ thể theo mẫu (SGK trang 23) để vận động theo bài hát *Em yêu biển đảo quê em.*   + GV chỉ huy cho các nhóm hát và gõ đệm hoặc vận động đều tốc độ.   + GV gọi một vài nhóm thể hiện phần hát và gõ đệm. Các nhóm nhận xét lẫn nhau, sau đó GV tổng hợp và chốt ý, cả lớp rút kinh nghiệm. |
| **Vận dụng**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS hát kết hợp gõ đệm hoặc vận động cơ thể theo mẫu trong SGK hoặc mẫu do HS sáng tạo. 2. **Nội dung:** HS tập luyện hát kết hợp gõ đệm và sáng tạo theo nhóm. 3. **Sản phẩm:** Tiết mục biểu diễn của các nhóm. |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **d. Tổ chức thực hiện:**  ***HĐ5: Biểu diễn âm nhạc***   * GV cho HS tự chọn để ghép thành nhóm mới gồm đủ các kĩ năng hát, gõ đệm và vận động cơ thể (kĩ thuật mảnh ghép). * Các nhóm mới tập luyện với nhau để trình diễn bài hát *Em yêu biển đảo quê em*   (gồm cả hát, gõ đệm, vận động cơ thể).   * Phần vận động cơ thể các nhóm có thể sáng tạo mẫu mới với tiết tấu và các động tác phù hợp. * Các nhóm biểu diễn sau khi luyện tập. * Các nhóm nhận xét lẫn nhau, sau đó GV tổng hợp và chốt ý, cả lớp rút kinh nghiệm. |
| **Đánh giá:**   * Mức độ 1: Thực hiện được các mẫu tiết tấu. * Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và hoà tấu được nhạc cụ theo các mẫu tiết tấu. * Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và gõ đệm được cho bài hát cùng bạn hoặc vừa hát vừa vận động cơ thể theo bài hát. | |
| **BÀI 7**  **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC: SƠ LƯỢC VỀ QUÃNG ĐỌC NHẠC: *BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 3*** | |
| **YCCĐ**: NLÂN3, NLÂN4, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.  **TBDH:** file âm thanh mẫu *Bài đọc nhạc số 3*; đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ thể hiện tiết tấu, bảng tương tác (nếu có),…  **PP&KTDH**:   * PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, tự phát hiện, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi,... * KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, đặt câu hỏi, động não, khăn trải bàn,… | |
| **LÍ THUYẾT ÂM NHẠC: SƠ LƯỢC VỀ QUÃNG *(20 PHÚT)*** | |
| **Khởi động**  (3 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS hiểu khái niệm về quãng theo cách hiểu riêng của mình. 2. **Nội dung:** HS nghe và nhận xét các mẫu âm. 3. **Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ1: Quan sát, lắng nghe và nhận xét***   * + HS quan sát, lắng nghe GV đàn và đưa ra nhận xét về hai mẫu âm sau:   a. b.  **Gợi ý:** Hai mẫu âm đều có hai âm Đô và Mi nhưng cách viết khác nhau. Về âm thanh, hai âm ở mẫu a vang lên lần lượt, hai âm ở mẫu b vang lên cùng một lúc. – GV dẫn dắt vào bài và đặt câu hỏi: Hai nốt nhạc của từng mẫu âm vừa nghe tạo  thành quãng. Vậy theo em quãng là gì?   * + HS đưa ra câu trả lời dựa trên kiến thức riêng, GV tổng kết. |
| **Khám phá**  (10 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS hiểu các khái niệm cơ bản về quãng. 2. **Nội dung:** HS đọc SGK, nghe GV đàn, HĐ nhóm. 3. **Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS. |

d. Tổ chức thực hiện:



HĐ2: Tìm hiểu khái niệm quãng

– GV yêu cầu HS đọc khái niệm quãng (SGK trang 24) để rút ra các ý chính:

+ Quãng là sự liên kết cao độ giữa 2 âm thanh.

+ 2 âm thanh vang lên lần lượt tạo thành quãng giai điệu, vang lên cùng một lúc tạo thành quãng hoà thanh.

+ Ví dụ:

Quãng giai điệu Quãng hoà thanh

* HS phát biểu và bổ sung cho nhau.
* GV nhận xét và chốt lại các ý chính.
* GV đàn các quãng của ví dụ trên, yêu cầu HS lắng nghe và phân biệt quãng giai điệu và quãng hoà thanh.
* GV hướng dẫn HS cách đọc quãng:

+ Quãng giai điệu đi lên và quãng hoà thanh đọc từ dưới lên.

+ Quãng giai điệu đi xuống đọc từ trên xuống.

* GV có thể mở rộng cho HS hiểu thêm bằng cách minh hoạ qua bài hát *Tình mẹ* (Chủ đề 2): đoạn 2 có 2 bè, giai điệu của mỗi bè là sự tiến hành của các quãng giai điệu, khi 2 bè cùng vang lên sẽ tạo thành các quãng hoà thanh.

HĐ3: Tìm hiểu cách xác định và gọi tên quãng

* GV tổ chức cho HS HĐ nhóm để đọc nội dung về cách xác định và gọi tên quãng (SGK trang 24, 25), trả lời các câu hỏi sau:

+ Độ lớn số lượng của quãng được xác định như thế nào? (Độ lớn số lượng thể hiện bằng số lượng các bậc âm có trong quãng.)

+ Độ lớn chất lượng của quãng được xác định như thế nào? (Độ lớn chất lượng thể hiện bằng số lượng cung và nửa cung bao hàm trong quãng.)

+ Quãng được xác định tên gọi và tính chất như thế nào? (Quãng được gọi tên theo độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng; tuỳ theo số lượng cung, nửa cung chứa trong quãng mà xác định tên gọi và tính chất các quãng là trưởng, thứ, đúng, tăng, giảm.)

* GV hướng dẫn HS phân tích các ví dụ trên về độ lớn số lượng, độ lớn chất lượng, cách gọi tên.
* Ví dụ:

Quãng 2 trưởng Quãng 3 thứ Quãng 4 đúng

* Đáp án:

+ Rê – Mi: quãng 2 trưởng, có độ lớn số lượng là 2 (gồm 2 bậc âm), độ lớn chất lượng là 1 cung.

|  |  |
| --- | --- |
|  | + Mi – Son: quãng 3 thứ, có độ lớn số lượng là 3 (gồm 3 bậc âm), độ lớn chất lượng là 1,5 cung.  + Rê – Son: quãng 4 đúng, có độ lớn số lượng là 4 (gồm 4 bậc âm), độ lớn chất lượng là 2,5 cung.  – GV thu thập thông tin, nhận xét và chốt lại các ý chính về cách xác định và gọi tên quãng. |
| **Luyện tập**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS được củng cố kiến thức về quãng. 2. **Nội dung:** HS HĐ nhóm, làm bài tập. 3. **Sản phẩm:** Bài làm của HS. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ4: Luyện tập, củng cố về quãng***   * + GV củng cố các khái niệm: HS làm việc nhóm và trả lời các bài tập dưới đây:   + Hai âm thanh vang lên lần lượt tạo thành   * + 1. giai điệu.     2. **quãng giai điệu.**     3. hoà thanh.   + Hai âm thanh vang lên cùng một lúc tạo thành   1. giai điệu. 2. hoà thanh. 3. **quãng hoà thanh.**   + Độ lớn số lượng của quãng thể hiện bằng   1. số lượng cung và nửa cung có trong quãng. 2. **số lượng các bậc âm có trong quãng.** 3. số lượng các bậc âm cộng với số cung có trong quãng.   + Độ lớn chất lượng của quãng thể hiện bằng   1. **số lượng cung và nửa cung có trong quãng.** 2. số lượng các bậc âm có trong quãng. 3. số lượng các bậc âm cộng với số cung có trong quãng.  * GV hướng dẫn HS xác định độ lớn số lượng, độ lớn chất lượng của các quãng dưới đây và cho biết quãng nào là quãng hoà thanh, quãng nào là quãng giai điệu.  * GV đánh đàn 2 bài tập trên và các ví dụ của HĐ Khám phá để luyện tập cho HS nghe phân biệt quãng giai điệu và quãng hoà thanh. |
| **Vận dụng**  (2 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS biết vận dụng kiến thức về quãng. 2. **Nội dung:** GV cho HS phân tích quãng trong bản nhạc. 3. **Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS. |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **d. Tổ chức thực hiện:**  ***HĐ5: Xác định quãng trong bản nhạc***   * GV hướng dẫn HS xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng trong 2 ô nhịp đầu của *Bài đọc nhạc số 3* (SGK trang 25). * GV yêu cầu HS cho ví dụ quãng giai điệu và quãng hoà thanh, xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng đó. * Có thể sử dụng bài hát *Tình mẹ* (SGK trang 14) cho HS phân tích. |
| **Đánh giá:**   * Mức độ 1: Nêu được khái niệm, cách xác định và gọi tên quãng. * Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nhận biết được một số quãng trong *Bài đọc nhạc số 3.* | |
| **ĐỌC NHẠC: *BÀI ĐỌC NHẠC SỐ 3 (40 PHÚT)*** | |
| **Khởi động**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS được củng cố kiến thức về quãng. 2. **Nội dung:** GV cho HS phân tích quãng trong 2 ô nhịp đầu của *Bài đọc nhạc số 3*. 3. **Sản phẩm:** Các câu trả lời của HS. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ1: Củng cố kiến thức (nối tiếp từ nội dung Lí thuyết âm nhạc)***  GV cho HS xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng trong 2 ô nhịp đầu của *Bài đọc nhạc số 3.* |
| **Khám phá và Luyện tập** (30 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 3*. 2. **Nội dung:** HS nhận xét, phân tích và luyện tập đọc *Bài đọc nhạc số 3.* 3. **Sản phẩm:** HS đọc *Bài đọc nhạc số 3* với nhạc đệm. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ2: Tìm hiểu Bài đọc nhạc số 3***   * + HS quan sát *Bài đọc nhạc số 3* trên phần trình chiếu của GV hoặc trong SGK trang 25 và HĐ nhóm, thảo luận để nêu đặc điểm của bài (loại nhịp, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác).   + Mỗi nhóm trình bày ý kiến sau khi thảo luận và nhận xét, bổ sung cho các nhóm khác. Sau đó GV tổng hợp và chốt ý.   *+ Bài đọc nhạc số 3* viết ở nhịp 2 ; nhịp độ vừa phải.  4  + Cao độ từ la – a đến đô – c2.  + Trường độ gồm hình nốt móc đơn, nốt đen, nốt trắng.  + Có dấu nối và đảo phách lệch.   * + GV cho HS nghe bài đọc nhạc mẫu, yêu cầu nhận xét về tính chất âm nhạc của bài và đặt một số câu hỏi để ôn lại kiến thức về giọng: Bài được viết ở giọng nào? Căn cứ vào đâu để xác định được giọng của bài?(Bài được viết ở giọng A Minor vì hoá biểu không có dấu thăng, dấu giáng và kết bài ở nốt La.)   + GV cho HS đọc tên nốt nhạc của *Bài đọc nhạc số 3*.   + GV hướng dẫn HS chia các câu của bài đọc nhạc.   ***HĐ3: Đọc gam A minor, các âm ổn định của gam, quãng, âm hình tiết tấu***   * **Đọc gam A minor, các âm ổn định của gam, quãng**   GV hướng dẫn HS đọc gam A Minor, các âm ổn định, quãng 2, quãng 3 (đi lên và đi xuống) theo gam A Minor (thực hiện tương tự ở *Bài đọc nhạc số 2* SGK trang 16). |

|  |  |
| --- | --- |
|  | * **Đọc âm hình tiết tấu** * GV hướng dẫn HS luyện đọc âm hình tiết tấu chủ đạo của *Bài đọc nhạc số 3*   (mục 3, SGK trang 26).       * GV có thể chia tiết tấu thành 2 âm hình ngắn luyện tập trước, rồi ghép lại thành mẫu tiết tấu hoàn chỉnh.   ***HĐ4: Đọc Bài đọc nhạc số 3***   * GV hướng dẫn HS luyện đọc *Bài đọc nhạc số 3* theo các bước: đọc tên nốt nhạc, đọc tên nốt nhạc theo trường độ, đọc từng câu, ghép cả bài,…   **Bài đọc nhạc số 3**  *Vừa phải Lương Minh Tân*   * GV luôn nhắc HS gõ phách theo khi đọc để xác định trường độ; HS khi đọc luôn gõ phách theo, ngân đủ trường độ trong tiết tấu đảo phách. GV cần đọc mẫu để sửa chữa khi HS đọc sai. * Tổ chức cho HS đọc *Bài đọc nhạc số 3* với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất nhẹ nhàng, duyên dáng; đọc bài đọc nhạc với nhạc nền hoặc phần đệm của GV. |
| **Vận dụng**  (10 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS gõ đệm được cho *Bài đọc nhạc số 3*. 2. **Nội dung:** HS tập gõ đệm với mẫu tiết tấu trong SGK. 3. **Sản phẩm:** HS gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 3* theo mẫu tiết tấu. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ5: Gõ đệm cho Bài đọc nhạc số 3***  – Phương án 1: HS sử dụng mẫu tiết tấu a (SGK trang 22) để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 3* theo hình thức nhóm gõ, nhóm đọc nhạc.  a.  b.      – Phương án 2: HS sử dụng thêm một trong các âm hình tiết tấu của trò chơi Khám phá các mẫu tiết tấu (HĐ Khởi động của nội dung Nhạc cụ thể hiện tiết tấu) để gõ đệm.  ***HĐ6: Vận dụng mở rộng***  GV yêu cầu HS chép nhạc *Bài đọc nhạc số 3* (HĐ này có thể cho HS về nhà làm nếu không đủ thời gian). |
| **Đánh giá:**   * Mức độ 1: Đọc đúng cao độ gam La thứ; quãng, các âm ổn định; đọc đúng tên nốt của bài và nhận xét được *Bài đọc nhạc số 3*. * Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và đọc đúng cao độ, trường độ *Bài đọc nhạc số 3*. * Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và thể hiện được tính chất âm nhạc hoặc kết hợp gõ đệm. | |

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 8**  **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: MỘT SỐ THỂ LOẠI NHẠC ĐÀN NGHE NHẠC: *TÌNH YÊU CỦA BIỂN*** | |
| **YCCĐ**: NLÂN5, NLÂN6, NLC1, NLC2, NLC3, PC2.  **TBDH**: các file âm thanh *Chương III, Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* trong *Sonata số 11* của nhạc sĩ  W. A. Mozart, trích đoạn giao hưởng, concerto do GV lựa chọn; đàn phím điện tử hoặc kèn phím, nhạc cụ thể hiện tiết tấu, bảng tương tác (nếu có); file âm thanh *Tình yêu của biển* cho flute và dàn nhạc của Phú Quang,…  **PP&KTDH**:   * PPDH: dùng lời, thực hành luyện tập, làm mẫu, giải quyết vấn đề, hợp tác, trò chơi, tự phát hiện,... * KTDH: chia nhóm, mảnh ghép, đặt câu hỏi, khăn trải bàn, động não,… | |
| **THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC: MỘT SỐ THỂ LOẠI NHẠC ĐÀN *( 18 PHÚT)*** | |
| **Khởi động**  (5 phút) | 1. **Mục tiêu:** Tạo không khí hứng khởi để vào nội dung học mới. 2. **Nội dung:** HS nghe và vận động theo nhạc. 3. **Sản phẩm:** HĐ của HS. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ1: Khởi động***   * + GV cho HS nghe trích đoạn *Chương III, Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* trong *Sonata số 11* của nhạc sĩ W. A. Mozart; yêu cầu HS vận động theo nhạc (có thể hướng dẫn một vài HS dùng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ theo như: triangle, maracas, tambourine).   + GV đặt câu hỏi: *Bản nhạc vừa nghe có lời ca không? Có bao nhiêu nhạc cụ thể hiện?*   (Bản nhạc không có lời ca, chỉ có nhạc cụ piano thể hiện.)   * + GV bổ sung thêm một số thông tin: Bản nhạc vừa nghe là trích đoạn *Chương III, Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* trong *Sonata số 11* viết cho piano của nhạc sĩ W. A. Mozart. Đây là một trong những bản sonata nổi tiếng nhất của nhà soạn nhạc người Áo. Những tác phẩm viết cho nhạc cụ diễn tấu (không có lời ca) gọi là nhạc đàn (khí nhạc) được chia thành nhiều thể loại khác nhau. |
| **Khám phá**  (10 phút) | 1. **Mục tiêu:** HS tìm hiểu về một số thể loại nhạc đàn. 2. **Nội dung:** Mỗi nhóm tổng hợp các ý chính về một thể loại nhạc đàn. 3. **Sản phẩm:** Phần làm việc của các nhóm. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ2: Tìm hiểu về thể loại nhạc đàn***   * + Từ HĐ Khởi động, GV cho HS nhắc lại các ý chính để nêu lên khái niệm về thể loại nhạc đàn:   + Tác phẩm viết cho một hoặc nhiều nhạc cụ diễn tấu.  + Không có lời ca.  + Có khả năng biểu đạt tư tưởng và cảm xúc đa dạng, phong phú.   * + GV tổ chức lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ:   + Nhóm 1: đọc và tổng hợp các ý chính về thể loại sonata.  + Nhóm 2: đọc và tổng hợp các ý chính về thể loại giao hưởng.  + Nhóm 3: đọc và tổng hợp các ý chính về thể loại concerto.  + Nhóm 4: đọc và tổng hợp các ý chính về những thể loại có quy mô nhỏ.   * + GV áp dụng kĩ thuật khăn trải bàn để tổng hợp những ý kiến của các thành viên trong nhóm theo nhiệm vụ được giao. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Luyện tập**  (5 phút) | | 1. **Mục tiêu:** HS nắm được những đặc điểm chính của một số thể loại nhạc đàn. 2. **Nội dung:** Các nhóm trình bày phần kết quả ở HĐ Khám phá. 3. **Sản phẩm:** Kiến thức về thể loại nhạc đàn được GV tổng hợp, đúc kết. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ3: Nêu đặc điểm chính của thể loại nhạc đàn***   * + GV yêu cầu từng nhóm lên trình bày kết quả ở HĐ Khám phá.   + Các nhóm khác lắng nghe, ghi chép và bổ sung (nếu có).   + GV tổng hợp, đúc kết những đặc điểm chính của thể loại nhạc đàn. Có thể tóm tắt thành sơ đồ đơn giản gồm các ý chính để HS phân biệt các thể loại nhạc đàn có quy mô lớn:   + Sonata: là tác phẩm viết cho một nhạc cụ diễn tấu, có cấu trúc thường gồm ba hoặc bốn chương với nhịp độ và hình tượng âm nhạc tương phản.  + Giao hưởng (Symphonie/ Symphony): là thể loại viết cho dàn nhạc giao hưởng diễn tấu, thường có cấu trúc bốn chương tương phản nhau về nhịp độ và hình tượng âm nhạc.  + Concerto: là thể loại viết cho một nhạc cụ hoà tấu với nhiều nhạc cụ khác hoặc với dàn nhạc giao hưởng.   * + GV chọn một vài tác phẩm nhạc đàn cho HS nghe để minh hoạ các ý trên. **Gợi ý:** Sonata – *Moonlight Sonata* của L. v. Beethoven, Giao hưởng – *Giao hưởng số 40* của W. A. Mozart, Concerto – trích đoạn *Bốn mùa* của A. Vivaldi, nhạc đàn có quy mô nhỏ – tuyển tập *Hungarian dance* (*Vũ khúc Hungary*) của J. Brahms hoặc   *Vì miền Nam* cho đàn bầu của Huy Thục,… | |
| **NGHE NHẠC: *TÌNH YÊU CỦA BIỂN (10 PHÚT)*** | | | |
| **Khám phá**  (4 phút) | | 1. **Mục tiêu:** HS có cảm nhận ban đầu về tác phẩm *Tình yêu của biển.* 2. **Nội dung:** HS đọc SGK, nghe nhạc, biểu đạt cảm xúc. 3. **Sản phẩm:** Phần thực hiện của HS. 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ4: Nghe nhạc và biểu lộ cảm xúc***   * + GV giới thiệu tác phẩm sẽ nghe là *Tình yêu của biển,* một tác phẩm viết cho flute và dàn nhạc giao hưởng của nhạc sĩ Phú Quang. GV có thể giải thích đơn giản về flute: nhạc cụ hơi, như sáo trúc của Việt Nam.   – GV hỏi một vài câu hỏi dẫn dắt trước khi cho HS nghe: Các em đã được đến với biển? Các em nhìn thấy và nghe thấy những gì? (bờ biển dài với bãi cát, những con sóng vỗ bờ; tiếng sóng, gió biển,…).   * + GV tổ chức cho HS nghe tác phẩm *Tình yêu của biển* được diễn tấu bởi flute và dàn nhạc giao hưởng; GV hướng dẫn HS biểu đạt cảm xúc bằng cách làm mẫu các động tác vận động theo tính chất âm nhạc và nhịp điệu của tác phẩm để HS làm theo.   **NỘI DUNG TÍCH HỢP QUỐC PHÒNG - AN NINH:**  **- Giáo dục về tình yêu Biển đảo quê hương. Biết quý trọng và biết ơn các chiến sĩ ngày đêm bảo vệ tổ quốc**  **- Xem VIDEO về QĐND Việt Nam trong bảo vệ vùng trời, vùng biển, biên giới…** | |
| **Luyện tập**  (3 phút) | | 1. **Mục tiêu:** HS nêu được cảm nhận sau khi nghe tác phẩm. 2. **Nội dung:** HS nghe tác phẩm và nêu cảm nhận. 3. **Sản phẩm:** Các ý kiến của HS sau khi nghe tác phẩm *Tình yêu của biển.* 4. **Tổ chức thực hiện:**   ***HĐ5: Nêu cảm nhận sau khi nghe nhạc***  – GV yêu cầu HS nhận xét ngắn gọn về tác phẩm, nêu cảm nhận sau khi nghe nhạc. | |
|  | | * GV có thể gợi ý để HS nhận xét bằng hình tượng cụ thể, ví dụ những con sóng nhẹ vỗ vào bờ, lúc lại cuộn lên mạnh mẽ,… thể hiện tình yêu với biển cả. * HS nhận xét về âm sắc của nhạc cụ flute khi diễn tấu giai điệu chính (lúc thong thả nhẹ nhàng, khi mạnh mẽ dồn dập, lúc lại vút cao tha thiết,…). * GV nhận xét về các cảm nhận của HS và đúc kết những nét chính về tính chất, hình tượng âm nhạc. | |
| **Vận dụng**  (3 phút) | | 1. **Mục tiêu:** GV mở rộng kĩ năng nghe và cảm nhận nhạc đàn cho HS. 2. **Nội dung:** GV hướng dẫn HS tìm nghe các tác phẩm nhạc đàn. 3. **Sản phẩm:** Các tác phẩm nhạc đàn do HS sưu tầm. 4. **Tổ chức thực hiện:**    * GV gợi ý, hướng dẫn cho HS tìm các tác phẩm được diễn tấu bởi nhạc cụ (độc tấu hoặc hoà tấu) trên internet để chia sẻ với các bạn cùng thưởng thức.    * GV khuyến khích HS thưởng thức các tác phẩm nhạc đàn của các nhạc sĩ nổi tiếng trên thế giới, các nhạc sĩ Việt Nam, đặc biệt là các tác phẩm viết cho nhạc cụ dân tộc   cổ truyền Việt Nam. | |
| **Đánh giá:**   * Mức độ 1: Nhận biết và nêu được đặc điểm âm sắc của flute; nêu được nét chính về các thể loại nhạc đàn và nội dung, cảm nhận tác phẩm *Tình yêu của biển*. * Mức độ 2: Đạt mức độ 1 và nêu được tính chất, hình tượng âm nhạc của tác phẩm *Tình yêu của biển*. * Mức độ 3: Đạt mức độ 2 và sưu tầm, giới thiệu được ít nhất một tác phẩm được diễn tấu bởi nhạc cụ. | | | |
| **Hoạt động củng cố toàn chủ đề:**   * Hát lại bài *Em yêu biển đảo quê em* kết hợp gõ đệm. * Đọc lại *Bài đọc nhạc số 3* kết hợp gõ đệm. * Củng cố ý nghĩa giáo dục Chủ đề 3 *Khúc hát biển khơi* qua câu ghim cuối chủ đề (SGK trang 28). | | | |

**RÚT KINH NGHIỆM:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Duyệt của tổ trưởng Người soạn**

**Lê Hồng Bự Bùi Minh Quang**